

Số: 37/2024/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 23 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Đỗ Phương H**, sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Khu 10, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Anh **Nguyễn Văn U**, sinh năm 1981.

ĐKHKTT: Khu 10, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: SN 04, đường C, đội 4, thôn B, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Phương H** và anh **Nguyễn Văn U**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **Đỗ Phương H** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu **Nguyễn Hải Y**, sinh ngày 19/10/2009 và cháu **Nguyễn Thảo N**, sinh ngày 22/8/2014 cho đến khi các con chung thành niên và lao động tự túc được. Anh **Nguyễn Văn U** không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị **H**, vì chị **H** không yêu cầu.

Anh **U** có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Phương H và anh Nguyễn Văn U tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ, công sức đóng góp gia đình: Chị Đỗ Phương H và anh Nguyễn Văn U không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Phương H xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005247 ngày 15 tháng 03 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDTX.Phú Thọ;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã P;
- thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Hà